

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 4 năm 2018

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT  
QUÝ II VÀ LŨY KẾ 6 THÁNG ĐẦU NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2017-2018**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý II NĐTC 2017-2018 và lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2017-2018 như sau:

**1. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý II NĐTC 2017-2018**

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý II NĐTC 2017-2018 (từ 01/01/2018 đến 31/3/2018)	Quý II NĐTC 2016-2017 (từ 01/01/2017 đến 31/3/2017)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	7.663.188.472.658	6.212.980.418.916	1.450.208.053.742	23,3%
2	Giá vốn hàng bán	6.625.135.572.379	5.056.876.433.566	1.568.259.138.813	31,0%
3	Lợi nhuận gộp	1.038.052.900.279	1.156.103.985.350	(118.051.085.071)	-10,2%
4	Doanh thu tài chính	14.022.823.535	18.891.827.189	(4.869.003.654)	-25,8%
5	Chi phí tài chính	252.877.571.546	189.457.253.992	63.420.317.554	33,5%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>216.039.480.544</i>	<i>127.739.903.427</i>	<i>88.299.577.117</i>	<i>69,1%</i>
6	Chi phí bán hàng	434.929.067.474	322.062.392.600	112.866.674.874	35,0%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	248.703.689.971	131.836.484.442	116.867.205.529	88,6%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	115.565.394.823	531.639.681.505	(416.074.286.682)	-78,3%
9	Thu nhập khác	657.432.367	10.766.574.890	(10.109.142.523)	-93,9%
10	Chi phí khác	173.901.751	634.503.316	(460.601.565)	-72,6%
11	Lợi nhuận khác	483.530.616	10.132.071.574	(9.648.540.958)	-95,2%
12	Lợi nhuận trước thuế	116.048.925.439	541.771.753.079	(425.722.827.640)	-78,6%
13	Thuế TNDN hiện hành	26.632.875.295	92.650.958.222	(66.018.082.927)	-71,3%
14	Thuế TNDN hoãn lại	2.728.601.663	34.105.368.078	(31.376.766.415)	-92,0%
15	Lợi nhuận sau thuế	86.687.448.481	415.015.426.779	(328.327.978.298)	-79,1%

Trong Quý II NĐTC 2017-2018, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 86,7 tỷ đồng, giảm 328,3 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2016-2017. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 1.450,2 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 1.568,2 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 118,0 tỷ đồng (từ 1.156,1 tỷ đồng xuống 1.038,1 tỷ đồng).
- Chi phí tài chính tăng 63,4 tỷ đồng (từ 189,5 tỷ đồng lên 252,9 tỷ đồng), trong đó chi phí lãi vay tăng 88,3 tỷ đồng (từ 127,7 tỷ đồng lên 216,0 tỷ đồng).
- Chi phí bán hàng tăng 112,9 tỷ đồng (từ 322,0 tỷ đồng lên 434,9 tỷ đồng).
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 116,9 tỷ đồng (từ 131,8 tỷ đồng lên 248,7 tỷ đồng).

## 2. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2017-2018

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2017-2018 (từ 01/10/2017 đến 31/3/2018)	Lũy kế 6 tháng đầu NĐTC 2016-2017 (từ 01/10/2016 đến 31/3/2017)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	15.549.768.254.892	11.979.528.570.781	3.570.239.684.111	29,8%
2	Giá vốn hàng bán	13.330.518.236.221	9.776.047.018.207	3.554.471.218.014	36,4%
3	Lợi nhuận gộp	2.219.250.018.671	2.203.481.552.574	15.768.466.097	0,7%
4	Doanh thu tài chính	27.422.427.308	31.352.129.122	(3.929.701.814)	-12,5%
5	Chi phí tài chính	439.061.977.580	276.555.439.488	162.506.538.092	58,8%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>387.126.084.484</i>	<i>193.855.852.810</i>	<i>193.270.231.674</i>	<i>99,7%</i>
6	Chi phí bán hàng	855.635.308.100	642.563.300.681	213.072.007.419	33,2%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	458.559.667.539	323.318.417.202	135.241.250.337	41,8%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	493.415.492.760	992.396.524.325	(498.981.031.565)	-50,3%
9	Thu nhập khác	25.725.692.618	62.021.735.829	(36.296.043.211)	-58,5%
10	Chi phí khác	1.346.262.644	890.451.967	455.810.677	51,2%
11	Lợi nhuận khác	24.379.429.974	61.131.283.862	(36.751.853.888)	-60,1%
12	Lợi nhuận trước thuế	517.794.922.734	1.053.527.808.187	(535.732.885.453)	-50,9%
13	Thuế TNDN hiện hành	94.986.741.312	163.709.598.747	(68.722.857.435)	-42,0%
14	Thuế TNDN hoãn lại	2.728.601.663	34.080.275.191	(31.351.673.528)	-92,0%
15	Lợi nhuận sau thuế	420.079.579.759	855.737.934.249	(435.658.354.490)	-50,9%

Trong 6 tháng đầu NĐTC 2017-2018, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 420,1 tỷ đồng, giảm 435,6 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2016-2017. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 3.570,2 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 3.554,4 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 15,8 tỷ đồng (từ 2.203,5 tỷ đồng lên 2.219,3 tỷ đồng).
- Chi phí tài chính tăng 162,5 tỷ đồng (từ 276,6 tỷ đồng lên 439,1 tỷ đồng), trong đó chi phí lãi vay tăng 193,3 tỷ đồng (từ 193,8 tỷ đồng lên 387,1 tỷ đồng).
- Chi phí bán hàng tăng 213,1 tỷ đồng (từ 642,5 tỷ đồng lên 855,6 tỷ đồng).
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 135,2 tỷ đồng (từ 323,3 tỷ đồng lên 458,5 tỷ đồng).

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
  
**TRẦN QUỐC TRÍ**



*Nơi nhận:*

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán  
Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư